

Họ và tên học sinh: Lớp 4A.....

Điểm	Nhận xét của giáo viên
	
	
	
	

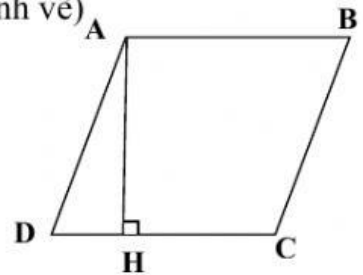
1. Viết tiếp vào chỗ chấm:

- a) Số gồm 7 triệu, 3 chục nghìn, 5 trăm, 6 chục viết là:.....
- b) Phân số tối giản của $\frac{14}{21}$ là:.....

2. Viết tiếp vào chỗ chấm:

Cho hình bình hành ABCD, biết AH = 4cm, DC = 5cm (như hình vẽ)

- a) Cạnh AD song song với cạnh
- b) Cạnh DC vuông góc với cạnh
- c) Diện tích của hình bình hành ABCD là



3. Trong các số 12 345; 12 440; 15 364; 81 720 số chia hết cho cả 2, 3, 5 là số nào?

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

- A. 12 345 B. 12 440 C. 15 364 D. 81 720

4. Điền kết quả tính vào chỗ chấm:

Trung bình cộng của hai số là 35, biết số bé bằng $\frac{2}{5}$ số lớn. Số lớn là:.....Số bé là:.....

5. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

- a) 19 054 kg = tấn.....kg b) 3000m² =..... dm²

6. Đặt tính rồi tính:

a) 326×403

$$\begin{array}{r} 357 \\ \times 603 \\ \hline \end{array}$$

• • • • •

• • • • •

• • • • •

b) $16073 : 32$

16073	32
.....	

• • • •

c) $\frac{7}{12} + \frac{5}{6} : 4$

$$= - + -$$

==

7. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

Một tấm kính hình thoi có diện tích là $\frac{15}{14} \text{ m}^2$, biết độ dài một đường chéo là $\frac{5}{7} \text{ m}$. Độ dài đường chéo còn lại là $(-x^2): - = \dots$

8. Trong các khoảng thời gian sau, khoảng thời gian nào dài nhất?

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

A. 1320 giây

B. 23 phút

C. $\frac{1}{5}$ giờ

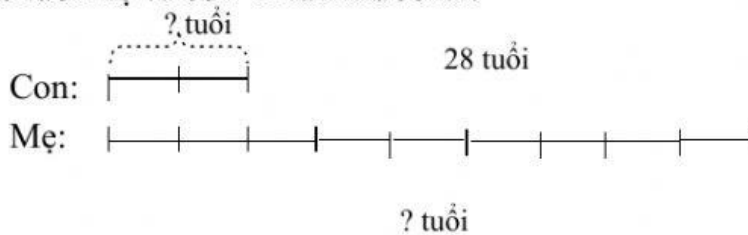
D. $\frac{1}{2}$ giờ

9. Mẹ hơn con 28 tuổi. Hai năm trước tuổi con bằng $\frac{2}{9}$ tuổi mẹ. Tính tuổi mỗi người hiện nay.

Bài giải

Mỗi năm mỗi người thêm 1 tuổi nên hiệu số tuổi của mẹ và con không thay đổi.

Ta có sơ đồ tuổi mẹ và con 2 năm trước là :



[illegible]

10. Một thửa ruộng hình chữ nhật có chiều dài 150m, chiều rộng bằng $\frac{2}{3}$ chiều dài. Người ta cấy lúa trên thửa ruộng đó, tính ra cứ 100m² thu hoạch được 50kg thóc. Hỏi đã thu hoạch được ở thửa ruộng đó bao nhiêu tạ thóc?

Bài giải

[illegible]

